TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẮK GLONG** TỈNH ĐẮK NÔNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: 54/2018/DS- ST
Ngày 30-11-2018
"V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK GLONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Vinh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Văn Việt và ông Nguyễn Hoài Phương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Đình Hưng – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong tham gia phiên tòa: Bà Lang Thị Tố - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 30/2018/TLST-DS, ngày 17-7-2018 về "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2018/QĐXX-ST, ngày 09-11-2018, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Dương Thị Thùy V; địa chỉ: Thôn 11, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; có mặt.

Người đại diện theo ủy quyền: Anh Lê Kiều H (văn bản ủy quyền ngày 26-7-2018), địa chỉ: Thôn 10, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, có mặt

2. Bị đơn: Anh Trần Văn C; địa chỉ: Thôn 4, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; có mặt.

3. Người làm chứng: Chị Hứa Thị Kim L; địa chỉ: Thôn 4, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn anh Lê Kiều H trình bày: Anh Trần Văn C có vay của chị Dương Thị Thùy V tổng số tiền là 120.000.000 đồng, vay làm hai lần, cụ thể: ngày 03-1-2018 vay 60.000.000 đồng, khi cho vay hai bên có lập giấy viết tay, có chữ ký của chị V và anh C, anh C có thế chấp 01 giấy đăng

ký xe ô tô và 01 hồ sơ mang tên Đỗ Xuân T, thời hạn trả tiền là 01 tháng kể từ ngày vay, hai bên không thỏa thuận về lãi suất; ngày 14-01-2018, vay 60.000.000 đồng, hai bên có lập hợp đồng, có chữ ký của chị V và anh C, hẹn trả trong thời hạn 1 tuần, không thỏa thuận lãi suất. Do không có khả năng trả tiền nên anh C đến gặp chị V để mượn lại cà vẹt và giấy tờ xe mang tên Đỗ Xuân T, do tin tưởng nên chị V đã giao lại giấy tờ xe mà không lập văn bản. Quá thời hạn trả nợ, chị V yêu cầu anh C trả số tiền đã vay nhưng anh C khất nợ nên chị V đã nhờ Công ty đòi nợ K lấy lại số tiền anh C đã vay. Sau đó, anh C đã trả 60.000.000 đồng (trả số tiền anh C vay lần 2), số tiền còn lại 60.000.000 đồng (vay ngày 03-1-2018) anh C không trả vì cho rằng đã trả cho chị V, do vậy chị V khởi kiện yêu cầu anh C phải trả số tiền 60.000.000 đồng và lãi suất chậm trả kể từ ngày 03-1-2018 đến ngày xét xử sơ thẩm.

Ý kiến bị đơn anh Trần Văn C trình bày: Anh thừa nhận có vay của chị Dương Thị Thùy V tổng số tiền là 120.000.000 đồng, mục đích vay để kinh doanh cá nhân, cụ thể: Ngày 03-01-2018, anh vay 60.000.000 đồng và có cầm cố 01 giấy đăng ký xe ô tô và 01 bộ hồ sơ mang tên Đỗ Xuân T, thời hạn vay 01 tháng; ngày 14-01-2018, anh vay tiếp số tiền 60.000.000 đồng, thời hạn vay một tuần. Khi vay, có lập hợp đồng và có chữ ký của chị V, anh C, không thỏa thuận lãi suất. Sau thời gian khoảng một tháng, anh C đã trả số tiền vay ngày 03-01-2018 cho chị V, do chị V không mang theo hợp đồng để hủy, vì là người quen biết nên anh đã trả số tiền 60.000.000 đồng cho chị V, chị V giao lại 01 giấy đăng ký xe và 01 bộ hồ sơ mang tên Đỗ Xuân T, hai bên không viết giấy biên nhận tiền và cũng không ai chứng kiến việc anh trả tiền cho chị V; chị V nói sẽ về hủy hợp đồng vay tiền đề ngày 03-01-2018. Đối với số tiền vay ngày 14-01-2018, thì chị V có nhờ Công ty đòi nợ K yêu cầu anh trả và anh đã trả số tiền 60.000.000 đồng thông qua Công ty đòi nợ K, hiện nay chị V khởi kiện yêu cầu anh trả 60.000.000 đồng, anh không đồng ý, đối với yêu cầu tính lãi anh đồng ý trả theo quy định của pháp luật. Mặt khác Giấy vay tiền đề ngày 03-01-2018, chị V cung cấp cho Tòa án là không đúng, lý do là Giấy này viết sai tên chị V nên đã hủy bỏ và lập giấy vay khác, khi về chị V đã cầm cả hai giấy vay, hiện nay chị V căn cứ vào giấy viết sai để khởi kiện yêu cầu anh trả tiền, anh không đồng ý.

Người làm chứng Hứa Thị Kim L trình bày: Chị là vợ anh Trần Văn C và là người viết 02 Giấy vay tiền giữa chị V và anh C, anh C vay tiền của chị V dùng vào mục đích cá nhân, không liên quan đến chị nên chị Hứa Thị Kim L đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến với các nội dung:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đều chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Dương Thị Thùy V, buộc anh Trần Văn C phải trả số tiền 60.000.000 đồng và lãi suất theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án và quan hệ pháp luật tranh chấp: Nguyên đơn chị Dương Thị Thùy V yêu cầu anh Trần Văn C, trú tại thôn 4, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông trả số tiền đã vay 60.000.000 đồng. Vì vậy, tranh chấp giữa các đương sự là "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản", vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[**2**]. Xét đơn khởi kiện của chị Dương Thị Thùy V yêu cầu anh Trần Văn C trả tiền đã vay 60.000.000 đồng và tiền lãi suất chậm trả kể từ ngày 03-01-2018 đến ngày xét xử sơ thẩm, Hội đồng xét xử nhận định:

[2.1] Xét giấy vay tiền đề ngày 03-01-2018 và giấy vay tiền đề ngày 14-01-2018 do chị Dương Thị Thùy V cung cấp cho Tòa án thể hiện: Chị V có cho anh Trần Văn C vay tổng số tiền là 120.000.000 đồng, tuy Giấy vay tiền đề ngày 03-01-2018 có sai tên đệm của chị Dương Thị Thùy V (ghi là Dương Thị Thanh V) nhưng chị V và anh C đều ký vào Giấy vay tiền và chị V và anh C đều thừa nhận anh Trần Văn C có vay tiền của chị Dương Thị Thanh V 02 lần với tổng số tiền là 120.000.000 đồng, do đó căn cứ vào Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử xác định việc anh Trần Văn C có vay của chị Dương Thị Thùy V tổng số tiền 120.000.000 đồng là có thật. Anh Trần Văn C đã trả cho chị Dương Thị Thùy V 60.000.000 đồng thông qua Công ty đòi nợ K.

[2.2] Đối với số tiền 60.000.000 đồng anh Trần Văn C vay của chị Dương Thị Thùy V vào ngày 03-01-2018, anh Trần Văn C cho rằng anh đã trả cho chị V trước khi đến hạn trả nợ nhưng trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, anh C không cung cấp được tài liệu, chứng cứ để chứng minh nên cần buộc anh C phải trả cho chị Dương Thị Thùy V số tiền 60.000.000 đồng là phù hợp.

[2.3] Xét yêu cầu tính lãi suất, thấy rằng: Thời điểm vay, các bên không thỏa thuận lãi suất, mặt khác anh C cũng đồng ý trả lãi cho chị V đối với số tiền

đã vay ngày 03-01-2018 theo quy định của pháp luật, do đó cần buộc anh Trần Văn C phải trả tiền lãi kể từ thời điểm vi phạm nghĩa vụ trả nợ (ngày 04-2-2018) đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 30-11-2018) theo quy định tại khoản 2 Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự, cụ thể: 10%/năm x 60.000.000đ x 9 tháng 26 ngày = 4.933.000 đồng.

[2.3] Đối với chị Hứa Thị Kim L (vợ anh Trần Văn C) là người viết 02 giấy vay tiền giữa chị Dương Thị Thùy V và anh Trần Văn C, anh C thừa nhận anh vay tiền dùng vào việc riêng, không liên quan đến chị L nên không buộc chị L cùng anh Trần Văn C trả tiền cho chị Dương Thị Thùy V là phù hợp.

[3]. Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên cần buộc anh Trần Văn C phải nộp án dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 92, Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Áp dụng các Điều 463, 466; khoản 2 Điều 357; khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Dương Thị Thùy V. Buộc anh Trần Văn C phải trả cho chị Dương Thị Thùy V tổng số tiền là 64.933.000 đồng (trong đó tiền gốc là 60.000.000 đồng, tiền lãi là 4.933.000 đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự.

2. Về án phí: Buộc anh Trần Văn C phải chịu 3.247.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho chị Dương Thị Thùy V số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.500.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002198 ngày 17-7-2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành

án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b, và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Glong;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký và đóng dấu)

Võ Văn Vinh